TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ S** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2023/HS-ST
Ngày 06/7/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ S, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Huấn
Ông Đỗ Trọng Bằng

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Má A Trư– Thư ký Toà án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Tráng A Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị Th; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ. Sinh ngày: 01/01/1970 tại huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Xóm 1 Vân Tiến, xã Khánh Vân, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 6/12. Con ông Lê Văn Quế, sinh năm 1943 (Đã chết) và bà Đoàn Thị Quýt, sinh năm 1943; Chồng Bùi Văn Tiếp, sinh năm 1966 (Đã chết). Tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo Lê Thị Th bị bắt, tạm giữ từ ngày 30/4/2023 đến ngày 05/5/2023, hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ tại Xóm 1 Vân Tiến, xã Khánh Vân, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Có mặt

Bị hại: Anh Nguyễn Trần Quang. Địa chỉ: Tổ 6, phường Sa Pa, thị xã S, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 28/4/2023 Lê Thị Th đến thị xã S, tỉnh Lào Cai du lịch, Thúy thuê phòng 305 nhà nghỉ "Cường Huệ" có địa chỉ tại tổ 3, phường Sa Pa, thị xã S và ở ghép phòng cùng với Tăng Thanh Nghị, Trần Thị Mây để nghỉ. Khoảng 08 giờ sáng ngày 30/4/2023, Thúy đi bộ một mình từ nhà nghỉ Cường

Huệ ra khu vực chợ trung tâm thị xã S thuộc tổ 1, phường Sa Pa, thị xã S với mục đích mua đồ dùng. Thúy đi vào ki ốt bán hàng số 65 khu D tầng 1 của anh Nguyễn Trần Quang và hỏi anh Quang "Tại ki ốt có bán củ tam thất khô không?". Anh Quang chỉ về phía góc phải ngoài cùng của ki ốt, nơi để một túi ni lon bên trong đựng 6,9 kg củ tam thất khô và bảo "Loại này có giá 700.000 đồng một ki lô gam". Khi Thúy đang đứng xem túi tam thất thì cùng lúc đó một nhóm khách đến mua hàng nên Quang quay sang phía nhóm khách để bán hàng. Lúc này, Thúy thấy anh Quang không để ý đến mình nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là túi củ tam thất khô trong ki ốt của anh Quang để sử dụng cho bản thân. Thúy dùng tay phải cầm túi củ tam thất khô cho vào túi nilon có in chữ D&G đang xách ở tay trái của mình rồi đi bộ thẳng về phòng 305 nhà nghỉ Cường Huệ để cất giấu số củ tam thất khô đã trộm cắp được.

Sau khi phát hiện túi củ tam thất khô của mình bị mất, anh Nguyễn Trần Quang đã tiến hành trích xuất camera an ninh, xác định có một người phụ nữ mặc một chiếc áo kiểu trang phục ngành thợ điện màu xám, hai bên hông màu vàng, mặc quần dài màu xanh, đội mũ màu trắng, đeo khẩu trang màu xanh, chân đi giày đã trộm cắp số củ tam thất trên, anh Quang đã trình báo đến Công an phường Sa Pa. Công an phường Sa Pa tiến hành xác minh, đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày, tổ công tác Công an phường Sa Pa phát hiện Lê Thị Th có đặc điểm giống người thực hiện hành vi trộm cắp tài sản mà anh Quang đã trình báo ở gần địa điểm xảy ra vụ việc trộm cắp. Tổ công tác tiến hành mời Lê Thị Th về trụ sở để làm việc, Lê Thị Th đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản vào sáng ngày 30/4/2023 tại ki ốt bán hàng số 65 khu D tầng 1 thuộc tổ 1, phường Sa Pa, thị xã S và giao nộp lại toàn bộ số củ tam thất khô đã trộm cắp có tổng trọng lượng 6,9 kg

Tại bản kết luận định giá tài sản số số 19/KL-HĐĐG ngày 04/5/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã S kết luận: 6,9 kg củ tam thất khô, có giá trị là: 6,9 kg x 700.000 đ/01 kg = 4.830.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng)*

Cáo trạng số 27/CT-VKSSP ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đã truy tố bị cáo Lê Thị Th về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Thị Thúy khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình như kết luận điều tra của cơ quan điều tra và bản cáo trạng viện kiểm sát đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã S đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Thị Th phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a, c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon màu trắng có ghi dòng chữ D & G. Túi cũ đã qua sử dụng; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc mũ vải

màu trắng, loại mũ rộng vành, trên mũ có in hình các chữ cái in hoa màu đen. Mũ cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo dài tay màu xám, hai bên hông áo màu vàng, bên trên tay trái cỏ in hình logo "Công ty TNHH MTV ĐL NINH BÌNH", bên trong túi ngực bên trái có để một mảnh giấy ghi dòng chữ "Số nhà 118 Cường Huệ"; 01 (một) Chiếc quần dài màu xanh; 01 (một) đôi giày vải nhiều màu sắc; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn); Trả lại 7.907.000 đồng (Bảy triệu chín trăm linh bảy nghìn đồng) cho bị cáo hiện đang được tạm gửi vào tài khoản của Công an thị xã S tại Kho bạc Nhà nước Sa Pa. Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo; Tuyên án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, cơ quan truy tố điều tra viên; kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

1.2. Về sự vắng mặt của bị hại: Trong quá trình điều tra, bị hại đã nhận lại tài sản, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, không có đề nghị gì. Tại phiên Tòa vắng mặt người bị hại không làm ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Vì vậy Hội đồng xét xử tiếp tục tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về xác định tội phạm và áp dụng pháp luật: Ngày 28/4/2023 lợi dụng sơ hở của bị hại Lê Thị Th có hành vi lấy trộm 6,9kg củ tam thất của anh Nguyễn Trần Quang với tổng giá trị tài sản là 4.830.000 đồng (*Bốn triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng)*. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá, lời khai của bị hại cũng như các lời khai khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Thị Th đã cấu thành tội"Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[2.2]. Về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, hiểu biết pháp luật. Mặc dù biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do lười lao động, muốn có tiền để tiêu sài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản là 4.830.000 đồng *(Bốn triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng)*. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm

đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Thị Th không có tình tiết tăng nặng

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51. Đây là những tình tiết được áp dụng khi xem xét lượng hình đối với bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Thị Th không có tài sản riêng vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Trần Quang. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu hồi và trả lại tài sản cho người bị hại. Anh Nguyễn Trần Quang đã nhận lại đủ, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về vật chứng:

Đối với 01 (một) túi nilon màu trắng có ghi dòng chữ D & G. Túi cũ đã qua sử dụng dùng để đựng số tam thất trộm cắp được cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc mũ vải màu trắng, loại mũ rộng vành, trên mũ có in hình các chữ cái in hoa màu đen. Mũ cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo dài tay màu xám, hai bên hông áo màu vàng, bên trên tay trái cỏ in hình logo "Công ty TNHH MTV ĐL NINH BÌNH", bên trong túi ngực bên trái có để một mảnh giấy ghi dòng chữ "Số nhà 118 Cường Huệ"; 01 (một) Chiếc quần dài màu xanh; 01 (một) đôi giày vải nhiều màu sắc; Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 8.107.000đ (*tám triệu một trăm linh bảy nghìn đồng).* Là tài sản của chị Lê Thị Th không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho chị Thúy, tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo có ý kiến tài sản của bị cáo đã cũ bị cáo không muốn nhận lại cần tịch thu tiêu hủy, Tạm giữ 200.000 đồng đảm bảo thi hành tiền án phí, trả lại cho bị cáo 7.907.000 đồng *(Bảu triệu chín trăm linh bảy nghìn)*.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm h,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Thị Th phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Khánh Vân, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm cùng với chính quyền địa phương giám sát bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Nếu bị cáo vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ Luật hình sự, cụ thể như sau: " Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo".

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a,c khoản 2; điểm a,c khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) túi nilon màu trắng có ghi dòng chữ D & G. Túi cũ đã qua sử dụng

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc mũ vải màu trắng, loại mũ rộng vành, trên mũ có in hình các chữ cái in hoa màu đen. Mũ cũ đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc áo dài tay màu xám, hai bên hông áo màu vàng, bên trên tay trái cỏ in hình logo "Công ty TNHH MTV ĐL NINH BÌNH", bên trong túi ngực bên trái có để một mảnh giấy ghi dòng chữ "Số nhà 118 Cường Huệ"; 01 (một) Chiếc quần dài màu xanh; 01 (một) đôi giày vải nhiều màu sắc

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án số tiền 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)*; Trả lại 7.907.000 đồng *(Bảy triệu chín trăm linh bảy nghìn đồng)* cho bị cáo hiện đang được tạm gửi vào tài khoản của Công an thị xã S tại Kho bạc Nhà nước Sa Pa.

(Vật chứng được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 /6/2023)

2. Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án buộc bị cáo Lê Thị Th phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Kim Dung

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND thị xã S(1);
- Phòng PV06
-CA tỉnh Lào Cai (1);
- Công an thị xã S (1);
- Chi cục THADS thị xã S(1);
- Cơ quan THAHS thị xã S(1);
- Hồ sơ THA (2);
- Bị cáo (1); - Bị hại (1);
- Lưu hồ sơ (1); - Lưu văn phòng (1).